

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 07/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sương và bà Trịnh Thị Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Công - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thuỳ An - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn T, sinh ngày: 09/08/2001, nơi sinh: tỉnh Kon Tum.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Hòa B, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Tr và bà Nguyễn Thị Hoàng Y; bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có hai chị em; Tiền sự: Không; Tiền án: 01: Ngày 15/04/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 18/02/2022, bị cáo Nguyễn T chấp hành xong bản án (*chưa được xóa án tích*);

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2022 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y; sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn 1, xã Hòa B, thành phố K, tỉnh Kon Tum; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 06/12/2022 bị cáo Nguyễn T điều khiển xe máy biển số 82B1- 419.85 của mẹ là bà Nguyễn Thị Hoàng Y đi từ nhà tại thôn 1, xã Hòa Bình

đến khu vực cổng Trường THCS Trần Hưng Đạo thuộc tổ 5, phường Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum. Tại đây, Tỉnh gặp Bòm (*không rõ nhân thân, lai lịch*) và hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) thì được Bòm đồng ý, Nguyễn T đưa cho Bòm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), Bòm cầm tiền rồi nói Nguyễn T đứng đợi. Một lúc sau, Bòm đưa cho Nguyễn T 01 (*một*) gói ma túy loại tinh thể màu trắng đựng trong bì ni lông dán kín. Nguyễn T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà để cất giấu, sử dụng.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn T lấy gói ma túy vừa mua được đổ toàn bộ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng tại trong phòng ngủ của Tỉnh khi đang sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 232/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,068 gam (*Không phải không trăm sáu mươi tám gam*);

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum thu giữ các vật chứng sau: 0,064 gam ma túy, loại: Methamphetaine (*Số ma túy còn tại sau giám định*); 01 (*một*) ống thủy tinh; 01 (*Một*) quẹt ga đã qua sử dụng; 01 (*Một*) chai nhựa, nắp màu đỏ, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKSTPKT ngày 08/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn T** từ 13 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,064 gam (*không phải không trăm sáu mươi bốn gam*) Methamphetamine (*Số ma túy còn lại sau giám định*); 01 (*một*) ống thủy tinh; 01 (*Một*)

quẹt ga đã qua sử dụng; 01 (Một) chai nhựa, nắp màu đỏ, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa.

Ngoài ra, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình là đúng với nội dung truy tố của bản Cáo trạng, bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum. Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời khai của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa đúng với những gì đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có tại hồ sơ vụ, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 12h00' ngày 06/12/2022, Nguyễn T có hành vi cất giấu bất hợp pháp 01 (Một) gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,068 gam (*Không thấy không sáu tám gam*) nhằm mục đích sử dụng tại nhà ở Thôn 1, xã Hòa B, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Như vậy, bị cáo đã có hành vi tìm mua ma túy về mục đích để sử dụng, khi đang sử dụng thì bị cáo bị bắt quả tang cùng với vật chứng thu được có khối lượng 0,068 gam ma túy loại Methamphetamine. Xét thấy về nhân thân của bị cáo, vào ngày 15/4/2021, bị cáo Nguyễn T bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum kết án 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đến ngày 18/02/2022 bị cáo Nguyễn T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương chưa được xóa án tích. Do đó,

cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là một chất gây nghiện làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và tính mạng của con người và là nguyên nhân dẫn đến hậu quả của những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an của xã hội. Chính vì tác hại nguy hiểm này mà pháp luật nghiêm cấm mọi cá nhân không được phép tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, đồng thời pháp luật quy định hình phạt nghiêm khắc để trừng trị đối với loại tội phạm này. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra, bị cáo đã tìm mua ma túy về tàng trữ mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn tiếp tay cho kẻ khác vi phạm pháp luật, và trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 15/04/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 18/02/2022, bị cáo đã chấp hành xong bản án (*chưa được xóa án tích*).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7]. Hội đồng xét xử căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy không lấy đó làm bài học để tự cải tạo, rèn luyện bản thân để trở thành công dân sống có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng như hiện nay.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,064 gam (*không thấy không trăm sáu mươi bốn gam*) Methamphetamine (*Số ma túy còn lại sau giám định*) là vật chứng cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) ống thủy tinh; 01 (Một) quẹt ga đã qua sử dụng; 01 (Một) chai nhựa, nắp màu đỏ, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa là những công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát BKS 82B1 – 419.85 nhãn hiệu SYM chủ sử hữu là mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Hoàng Y. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Hoàng Y khai nhận bà không biết bị cáo Nguyễn T sử dụng xe vào mục đích “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Nguyễn Thị Hoàng Y là có căn cứ.

[10] Về các tình tiết khác: Đối với đối tượng tên Bờm đã bán ma túy cho Tỉnh hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 13 (*Mười ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/12/2022).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 ống thủy tinh và 0,064 gam (*không thấy không trăm sáu mươi bốn gam*) Methamphetamine (*Số ma túy còn lại sau giám định*) được đựng trong một túi ni lông, tất cả được niêm phong trong một phong bì mặt trước có in nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 232/KL-KTHS”; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHONG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM và có các chữ ký của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (Một) quẹt ga đã qua sử dụng; 01 (Một) chai nhựa, nắp màu đỏ, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa.

(*Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi*

hành án dân sự thành phố Kon Tum).

4.Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn T phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/4/2023).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. KonTum;
- Nhà tạm giữ Công an tp Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THA dân sự TP. Kon Tum;
- Bị cáo; Đội điều tra CATP;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đồng Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Tuấn

Nguyễn Thanh Phúc

Nguyễn Văn Long

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. KonTum;
- Nhà tạm giữ Công an tp Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THA dân sự TP. Kon Tum;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Công an tỉnh Kon Tum;
- Công an thành phố Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**